

Alinity c-series

Detergent B



 **Vi**
Detergent B
REF 08P9780
G77640R01
H8P9SV

Tháng 01 năm 2018.

Cần theo đúng các hướng dẫn trong tài liệu này. Độ tin cậy của kết quả xét nghiệm không thể được đảm bảo nếu có bất kỳ sai lệch nào so với các hướng dẫn trong tài liệu.

TÊN

Alinity c-series Detergent B

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Alinity c-series Detergent B là một dung dịch đặt trên hệ thống, được dùng trong một số quy trình kiểm tra, và được dùng kết hợp với tính năng SmartWash để giảm nhiễm chéo giữa các xét nghiệm thực hiện.

Để biết thêm thông tin, Hướng dẫn vận hành Alinity ci-series.

THÀNH PHẦN / VẬT LIỆU ĐƯỢC CUNG CẤP

Thành phần	Vị trí	Quy cách
DETERGENT B	R1 POSITION	10 x 68.4 mL
DETERGENT B	R2 POSITION	10 x 44.6 mL

Hoạt chất: Nonylphenol ethoxylate (15 g/L), Sodium hydroxide (10 g/L).


NGUYÊN VẬT LIỆU KHÔNG ĐƯỢC CUNG CẤP

- 04R4701 Alinity Reagent Replacement Caps (Nắp thay thế)

CẢNH BÁO VÀ ĐỂ PHÒNG

- IVD**
- Dùng cho chẩn đoán *In Vitro*
- Không được dùng các thành phần quá hạn sử dụng.
- Không sử dụng lại các nắp chai để tránh nguy cơ bị nhiễm và ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng.
- Rx ONLY**

Để phòng An toàn

Các cảnh báo và để phòng sau áp dụng cho: DETERGENT B	
	
NGUY HIỂM	Thành phần có sodium hydroxide và nonylphenol ethoxylate.
H314	Gây bỏng da nặng hay hờng mắt nặng.
Phòng ngừa	
P260	Không được hít sương / hơi / phun.
P264	Rửa tay kỹ sau khi thao tác.
P280	Mang găng tay bảo vệ/ mặc đồ bảo hộ / mang kính bảo hộ.
Xử lý	
P301+P330 +P331	NẾU NUỐT PHẢI: Súc miệng. KHÔNG gây nôn mửa.
P305+P351 +P338	NẾU ỒM MẮT: Rửa cẩn thận bằng nước trong vài phút. Tháo kính sát tròng, nếu có và dễ lấy. Tiếp tục rửa.
P303+P361 +P353	NẾU TRÊN DA (hay tóc): Lập tức cởi bỏ ngay lập tức quần áo bị nhiễm. Rửa sạch với nước / tắm.
P310	Liên hệ TRUNG TÂM CHỐNG ĐỘC hay tham vấn bác sĩ.

Hủy bỏ

P501	Hủy bỏ thành phần / chai đựng theo quy định của địa phương.
------	---

Safety Data Sheets (Tờ thông tin an toàn) có thể được tải về từ trang www.abbottdiagnostics.com hay liên hệ với Abbott Vietnam. Tham khảo chi tiết các hướng dẫn về để phòng an toàn trong quá trình vận hành hệ thống trong Hướng dẫn vận hành Alinity ci-series, Phần 8.

CHUẨN BỊ CHO SỬ DỤNG

- Ngay khi nhận, Alinity c-series Detergent B phải được đặt ở vị trí thẳng đứng trong vòng 8 giờ để các bóng khí tự vỡ.
 - Nếu Alinity c-series Detergent B bị ngã, đặt lại ở vị trí thẳng đứng trong 8 giờ trước khi sử dụng để các bóng khí (nếu có) tự vỡ ra.
- Kiểm tra để chắc rằng chai không bị rò rỉ.
 - Lấy nắp màu đen từ **R1 POSITION** và **R2 POSITION** bằng cách vận nắp ngược chiều kim đồng hồ đến khi không vận được nữa.
 - Để vạt nắp theo đường rãnh trên hộp đựng (cartridge), và kéo nắp để mở ra.

BẢO QUẢN

- Không sử dụng khi sản phẩm quá hạn sử dụng.
- Hộp c-series Detergent B có thể được bảo quản trên thiết bị.

	Nhiệt độ bảo quản	Thời gian bảo quản tối đa	Các chỉ dẫn thêm về bảo quản
Chưa mở nắp	15 đến 30°C	Đến khi hết hạn sử dụng	
Trên hệ thống	Nhiệt độ hệ thống	30 ngày (720 giờ)	
Đã mở nắp	15 đến 30°C	30 ngày sau khi mở nắp	Đóng chặt nắp với nắp thay thế.

Ghi chú: Hộp đựng nếu được lấy ra khỏi thiết bị sẽ không thể theo dõi được thời gian bảo quản trên hệ thống. Khi đó, người dùng phải tự theo dõi thời gian bảo quản tối đa.

Tham khảo thông tin về lấy hộp đựng ra trong Hướng dẫn vận hành Alinity ci-series, Phần 5.

QUY TRÌNH VẬN HÀNH THIẾT BỊ

- Đặt cartridge Alinity c-series Detergent B trong bộ phận quản lý thuốc thử và mẫu (RSM).
- Tham khảo hướng dẫn nạp hộp đựng lên RSM trong Hướng dẫn vận hành Alinity ci-series, Phần 5.

ĐẤU HIỆU HỎNG HOẶC KHÔNG ỔN ĐỊNH

Nghi ngờ sản phẩm có dấu hiệu không ổn định hay hư hỏng nếu có dấu hiệu rò rỉ.

Ghi chú





Lưu ý về số thập phân:

- Khoảng trắng giữa các con số biểu diễn đơn vị phần ngàn (ví dụ: 10 000 mẫu - Mười ngàn mẫu).
- Dấu chấm biểu diễn phân cách số nguyên và phân số của số thập phân (ví dụ: 3.12%).



Ký hiệu sử dụng

Ký hiệu theo ISO 15223

	Xem kỹ hướng dẫn sử dụng
	Nhà sản xuất
	Giới hạn nhiệt độ
	Hạn sử dụng
IVD	Thiết bị Y khoa chẩn đoán <i>In Vitro</i>
LOT	Số lô
REF	Số danh mục
SN	Số seri

Các ký hiệu khác

DETERGENT B	Detergent B
DISTRIBUTED IN THE USA BY	Nhà phân phối ở Hoa Kỳ
INFORMATION FOR USA ONLY	Thông tin chỉ dành cho Hoa Kỳ
PRODUCED FOR ABBOTT BY	Nhà sản xuất cho Abbott
PRODUCT OF CANADA	Sản phẩm của Canada
R1 POSITION	Vị trí R1
R2 POSITION	Vị trí R2
Rx ONLY	Chỉ sử dụng bởi hay theo yêu cầu của lâm sàng (chỉ áp dụng cho Hoa Kỳ).

Alinity là nhãn hiệu của Abbott Laboratories trên nhiều lĩnh vực pháp lý. Tất cả nhãn hiệu khác là sở hữu độc quyền của các công ty tương ứng.



Abbott GmbH & Co. KG
Max-Planck-Ring 2
65205 Wiesbaden
Germany
+49-6122-580



PRODUCED FOR ABBOTT BY

Sekisui Diagnostics P.E.I. Inc.
70 Watts Avenue
Charlottetown
Prince Edward Island
C1E 2B9 Canada

DISTRIBUTED IN THE USA BY

Abbott Laboratories
Abbott Park, IL 60064 USA

**Dịch vụ hỗ trợ khách hàng: Liên hệ Văn phòng đại diện
Abbott Diagnostic Vietnam hoặc xem thông tin liên hệ trên
trang www.abbottdiagnostics.com**

Tháng 01 năm 2018.

©2018 Abbott Laboratories

